

Số: 2034/BKHCN-ATBXHN

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026

V/v triển khai Chiến lược phát triển,
ứng dụng năng lượng nguyên tử
vì mục đích hòa bình đến năm 2035,
tầm nhìn đến năm 2050

Kính gửi:

Ngày 16/3/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 438/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Chiến lược).

Để Chiến lược được triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả, Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược:

1. Nguyên tắc xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch:

Kế hoạch thực hiện Chiến lược được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa các nhiệm vụ đã được giao tại Quyết định số 438/QĐ-TTg, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đồng thời bao trùm các nội dung, nhiệm vụ đã được nêu tại Quyết định số 2736/QĐ-TTg ngày 17/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tránh trùng lặp, phân tán nguồn lực. Việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược cần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu xây dựng Kế hoạch:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo chức năng nhiệm vụ được giao và các tập đoàn, doanh nghiệp được phân công nhiệm vụ cụ thể trong Chiến lược căn cứ theo Quyết định số 438/QĐ-TTg chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược, trong đó:

+ Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng phát triển, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược thành các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ,...; làm rõ sự cần thiết, rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm.

+ Xác định rõ lộ trình thực hiện theo các giai đoạn đến năm 2030 và giai đoạn đến năm 2035; rà soát, lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ,... hiện có để bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; chú trọng bổ sung, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ về phát triển điện hạt nhân.

+ Xác định nguồn lực thực hiện; cơ chế phối hợp liên ngành (nếu có).

- Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, điều phối, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương liên quan trong quá trình xây dựng và thực hiện Kế hoạch theo lĩnh vực quản lý, bảo đảm thực hiện thống nhất với các mục tiêu, định hướng phát triển, nhiệm vụ, giải pháp phát triển ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ nêu tại Chiến lược.

- Các bộ, ngành khác và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào Quyết định số 438/QĐ-TTg chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chiến lược, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả.

3. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo:

Đề nghị các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan gửi Kế hoạch thực hiện Chiến lược đã phê duyệt về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/10 hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Lưu: VT, ATBXHN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Xuân Định

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

*(Kèm theo Công văn số /BKHCN-ATBXHN ngày tháng năm 2026
của Bộ Khoa học và Công nghệ)*

I. BỘ, NGÀNH

1. Bộ Quốc phòng
2. Bộ Công an
3. Bộ Ngoại giao
4. Bộ Nội vụ
5. Bộ Tư pháp
6. Bộ Tài chính
7. Bộ Công Thương
8. Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9. Bộ Xây dựng
10. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
11. Bộ Giáo dục và Đào tạo
12. Bộ Y tế
13. Bộ Dân tộc và Tôn giáo
14. Thanh tra Chính phủ
15. Văn phòng Chính phủ
16. Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
17. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

II. TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

1. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam
3. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.

III. ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH, THÀNH PHỐ

1. UBND thành phố Hà Nội
2. UBND thành phố Hồ Chí Minh
3. UBND thành phố Cần Thơ
4. UBND thành phố Hải Phòng

5. UBND thành phố Thừa Thiên Huế
6. UBND thành phố Đà Nẵng
7. UBND tỉnh An Giang
8. UBND tỉnh Bắc Ninh
9. UBND tỉnh Cà Mau
10. UBND tỉnh Cao Bằng
11. UBND tỉnh Đắk Lắk
12. UBND tỉnh Điện Biên
13. UBND tỉnh Đồng Nai
14. UBND tỉnh Đồng Tháp
15. UBND tỉnh Gia Lai
16. UBND tỉnh Hà Tĩnh
17. UBND tỉnh Hưng Yên
18. UBND tỉnh Khánh Hòa
19. UBND tỉnh Lai Châu
20. UBND tỉnh Lâm Đồng
21. UBND tỉnh Lạng Sơn
22. UBND tỉnh Lào Cai
23. UBND tỉnh Nghệ An
24. UBND tỉnh Ninh Bình
25. UBND tỉnh Phú Thọ
26. UBND tỉnh Quảng Ngãi
27. UBND tỉnh Quảng Ninh
28. UBND tỉnh Quảng Trị
29. UBND tỉnh Sơn La
30. UBND tỉnh Tây Ninh
31. UBND tỉnh Thái Nguyên
32. UBND tỉnh Thanh Hóa
33. UBND tỉnh Tuyên Quang
34. UBND tỉnh Vĩnh Long.